

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN HAI BÀ TRUNG
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **294/2019/HS-ST**
Ngày: 24/12/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HAI BÀ TRUNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Lanh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Xuân Phương
Ông Vũ Mạnh Huê

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Việt V- Thẩm tra viên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng tham gia phiên tòa: Bà Giang Thị Ánh Tuyết – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 309/2019/TLST-HS ngày 02/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 297/2019/QĐXX-HS ngày 12/12/2019 đối với bị cáo:

Hoàng Văn V, sinh năm 19xx, tại Hà Nội – Hộ khẩu thường trú: Khu phố B, phường D, quận H, Thành phố Hà Nội. Nơi ở: Không xác định. Nghề nghiệp: Tự do. Văn hóa: 05/12. Dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam. Con ông Hoàng Văn P và bà Lê Thị H. Tiền án, tiền sự: Có một tiền án - Ngày xx/8/2018, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử Hoàng Văn V 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn tù từ ngày 28/5/2018. Tạm giữ, tạm giam: Từ ngày 03/10/2019 đến nay; hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an Thành phố Hà Nội.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 19xx - Địa chỉ: Ngõ 7xx, phường D, quận H, Thành phố Hà Nội.

Người bị hại vắng mặt tại phiên tòa (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 27/09/2019, Hoàng Văn V đi bộ đến quán nước của bà Nguyễn Thị Ch tại khu vực cửa khẩu Đầm Trấu, phường Bạch Đằng, quận Hai

Bà Trung, Thành phố Hà Nội để ngồi uống nước. Trong khi ngồi, V thấy bà Ch để 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 7 màu đen trên mặt bàn trước mặt. V nảy sinh ý định chiếm đoạt. V lấy lý do hỏi bà Ch mượn điện thoại để chụp ảnh nhưng bà Ch không đồng ý; V liền dùng tay phải cầm chiếc điện thoại và bỏ chạy. Bà Ch đuổi theo nhưng không kịp. Bà Ch có đơn trình báo ngày 27/9/2019 gửi Công an phường Bạch Đằng nội dung bà bị một nam thanh niên là con trai ông P nhà ở khu phố B dùng tay lấy điện thoại chạy mất. Ngày 02/10/2019, Tổ công tác Công an phường Bạch Đằng phối hợp cùng với Đội Cảnh sát hình sự Công an quận Hai Bà Trung tuần tra tại khu vực Đàm Trầu phát hiện Hoàng Văn V tại trước số B6 Đàm Trầu đã đưa V về trụ sở làm rõ. V khai nhận hành vi cướp giật điện thoại như trên. Sau khi chiếm đoạt được điện thoại của bà Ch, V đến cửa hàng sửa chữa điện thoại tại số xxx đề Trần Khát Chân, phường Thanh Lương, quận Hai Bà Trưng bán cho một thanh niên trong cửa hàng với giá tiền là 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng), việc mua bán không lập giấy tờ gì, không ai chứng kiến. Toàn bộ số tiền bán được V đã tiêu xài cá nhân hết.

Tang vật thu giữ: Cơ quan Công an đã có Thông báo truy tìm vật chứng số 4458/TB-HBT ngày 30/9/2019, truy tìm vật chứng có đặc điểm 01 điện thoại di động Xiaomi Redmi Note 7 3GB/32GB DGW – Sapce Black, số IMEI 354846092625985; kết quả không thu giữ được.

Định giá tài sản bị chiếm đoạt: Phía người bị hại trình bày điện thoại của bà Ch là do con trai bà là anh Lê Văn T mua tại cửa hàng HH, mua ngày 03/9/2019 với giá tiền là 3.490.000đ, có kèm theo Phiếu xuất hàng. Tại Kết luận định giá số 141/KL-HĐ ĐGTS ngày 04/11/2019 kết luận giá trị điện thoại là 2.500.000đ (hai triệu năm trăm nghìn đồng).

Tại cơ quan điều tra, V khai báo thành khẩn hành vi cướp giật điện thoại như trên.

Đối với Lê Văn Ph là chủ cửa hàng sửa chữa điện thoại số xxx đề Trần Khát Chân, Ph khai không quen biết và không mua điện thoại nào của V. Báo cáo rà soát ngày 14/10/2019 không phát hiện được người nào biết được sự việc, không có camera ghi nhận lại sự việc trên. Cơ quan điều tra không đề cập xử lý Lê Văn Ph.

Người bị hại là bà Nguyễn Thị Ch không yêu cầu bị cáo bồi thường trách nhiệm dân sự, không có ý kiến hay đề nghị gì khác.

Tại Cáo trạng số 314/CT/VKS-HS ngày 21/11/2019, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng đã truy tố Hoàng Văn V về tội Cướp giật tài sản theo khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi chiếm đoạt tài sản như trên, đúng như nội dung bản Cáo trạng đã thể hiện; khai nhận về tiền án, tiền sự, nhân thân; ăn năn về hành vi phạm tội và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt. Người bị hại có yêu cầu xét xử vắng mặt, giữ nguyên ý kiến không yêu cầu trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, về trách nhiệm hình sự đề nghị giải quyết theo pháp luật. Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo theo bản Cáo trạng. Sau khi xem xét đánh giá tính chất, mức độ

hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện Kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo với mức hình phạt từ 30 tháng đến 36 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; truy nộp buộc bị cáo nộp 600.000đ tiền bán điện thoại chiếm đoạt được.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hai Bà Trưng, của Điều tra viên, của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Người bị hại là bà Nguyễn Thị Ch có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, và trình bày giữ nguyên ý kiến không yêu cầu trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, về trách nhiệm hình sự đề nghị giải quyết theo pháp luật. Xét sự vắng mặt của bà Ch không trở ngại cho việc xét xử, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại theo quy định tại Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Về định tội và hình phạt: Lời khai nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người bị hại, kết luận định giá tài sản và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nên có đủ căn cứ kết luận:

Khoảng 22 giờ 45 phút ngày 27/09/2019, tại quán nước của bà Nguyễn Thị Ch ở khu vực cửa khẩu Đàm Trấu, phường Bạch Đằng, quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản là bà Ch để 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 7 màu đen trên mặt bàn trước mặt, Hoàng Văn V đã thực hiện hành vi dùng tay phải nhanh chóng chiếm đoạt điện thoại và nhanh chóng bỏ chạy. Bà Ch hô hoán và đuổi theo nhưng không đuổi kịp. Sau đó, bị cáo đã bán điện thoại chiếm đoạt được lấy 600.000đ để tiêu xài cá nhân. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình nhưng cố ý thực hiện. Tài sản bị chiếm đoạt không thu hồi được, đã được Hội đồng định giá kết luận trị giá 2.500.000đ. Hành vi của bị cáo phạm tội Cướp giật tài sản, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hai Bà Trưng truy tố và kết luận về hành vi phạm tội đối với bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 171 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Ngày xx/8/2018, Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Sơn La xử phạt Hoàng Văn V 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời

hạn tù từ ngày 28/5/2018; V chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý thuộc trường hợp tái phạm, phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo đang tuổi lao động, đã bị kết án, chưa được xóa án tích, không chịu tu dưỡng rèn luyện để hòa nhập xã hội mà tiếp tục phạm tội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe đối với bị cáo và đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 của Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000đ đến 100.000.000đ. Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[3] Về xử lý vật chứng: Tài sản bị cướp giật trong vụ án là 01 điện thoại đã qua sử dụng nhãn hiệu Xiaomi Redmi Note 7 3GB/32GB DGW – Sapce Black, số IMEI 354846092625985, bị cáo đã bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, cơ quan điều tra đã có Thông báo truy tìm vật chứng ngày 30/9/2019 nhưng không thu hồi được. Người bị hại là bà Nguyễn Thị Ch không yêu cầu xem xét về trách nhiệm dân sự đối với bị cáo, Hội đồng xét xử không xem xét.

Truy nộp số tiền bị cáo hưởng lợi bất chính từ hành vi phạm tội, buộc bị cáo phải nộp 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với anh Lê Văn Ph chủ cửa hàng sửa chữa điện thoại tại số xxx đê Trần Khát Chân, phường Thanh Lương, bị cáo khai đã bán điện thoại cướp giật được cho Ph, việc mua bán không có giấy tờ gì và không có ai chứng kiến; anh Ph trình bày không quen biết và không mua điện thoại nào của V. Báo cáo rà soát không phát hiện được người nào biết được sự việc, không có camera ghi nhận lại sự việc trên. Cơ quan điều tra, truy tố không đề cập xử lý Lê Văn Ph, Hội đồng xét xử không xem xét.

[4] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo Bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Từ nhận định trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn V phạm tội Cướp giật tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 171, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị tạm giữ là ngày 03/10/2019.

Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, truy nộp số tiền bị cáo hưởng lợi bất chính từ hành vi phạm tội, buộc bị cáo phải nộp 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) sung vào ngân sách Nhà nước.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày; bị cáo có mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người bị hại vắng mặt tại phiên tòa, thời hạn kháng cáo 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND quận Hai Bà Trưng;
- Công an quận Hai Bà Trưng;
- Thi hành án quận Hai Bà Trưng;
- UBND phường D, quận H, Hà Nội;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Mỹ Lanh